

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2017/HSST
Ngày 10/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Lê Hồng Giang**

Các Hội thẩm:

1/ Ông **Lê Minh Hải**

2/ Ông **Trịnh Đình Hồng**

Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thanh** - Th- ký
TAND thị xã Bỉm Sơn

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia
phiên toà:* Ông **Vũ Minh Tuệ** - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2017/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Thị Lan A; sinh ngày 12/8/1978; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; con ông: Lê Bá K và bà T; bị cáo có chồng là Phạm Bá T và 04 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: không, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/6/2017 đến ngày 30/6/2017 để thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị Lan Anh: Luật sư Lê Nh- T - Công ty TNHH Luật Năm Châu thuộc đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Thị Lan A bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/6/2017, Vũ Quyết T đi bộ đến nhà bạn là Nguyễn Mạnh T rủ T1 đi mua ma túy sử dụng. T đồng ý. Do T1 không biết chỗ nên T nói: “Bây giờ con H bị bắt rồi nên chỉ lên nhà T2 mua của con vợ nó là được, vì tối qua tao mới lấy ở đó”. Tiến đồng ý, cả hai đi đến cây xăng đối diện với công ty triết nạp ga thì T1 đưa cho T 400.000 đồng. T cầm tiền và cùng T1 đi bộ vào đoạn đường đất, đến cuối đường T nói với T1 đây là nhà T2. Thấy cổng chính khóa, T và

T1 đi đến bên hông nhà có cửa sổ, bên trong có ánh điện, lúc này T1 đứng sau ngay cạnh T, T gọi “chị A ơi”. A hỏi vọng từ trong nhà ra “Ai đấy” và mở hé cánh cửa sổ. T nói “Em T đây, chị để cho em hai cái giá 400.000 đồng” (tức là 02 gói ma túy, mỗi gói giá 200.000 đồng). Đồng thời T đi a tiền qua cửa sổ, A cầm tiền, quay vào lấy 02 (hai) gói ma túy ở bàn trang điểm cạnh cửa sổ rồi quay ra đi a cho T, thấy có có ng-ời đứng sau, A hỏi “Ai đi cùng đấy”, T trả lời “T1 bạn em”. Sau đó T cầm hai gói ma túy A đi a, A dặn T “Đi ra ngoài cẩn thận đấy”. T nói “Vâng” và cùng T1 đi về phía đi-ờng M, khu phố L, ph-òng N, thị xã C lấy hai gói ma túy vừa mua đi-ợc cùng nhau sử dụng. Khi vừa sử dụng xong thì bị lực l-ợng Công an ph-òng N bắt và đi a T, T1 về trụ sở Công an ph-òng N lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm:

- 02 bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng;
- 02 mảnh giấy hình vuông đi-ợc cắt ra từ các tờ lịch treo t-ờng, kích th-ớc 3 x 3 cm dùng để gói ma túy heroine.

Tài sản bị tạm giữ:

01 điện thoại di động nhãn hiệu LENOVO màu đen, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của Vũ Quyết T1.

Tiền ngân hàng Nhà n-ớc Việt Nam 100.000 đồng của Vũ Quyết T1, bao gồm 05 tờ mệnh giá 20.000 đồng.

Tại Công an ph-òng N ,thị xã C, T và T1 khai 02 gói ma túy vừa sử dụng xong mua của Lê Thị Lan A nên Công an ph-òng N đã chuyển toàn bộ tang vật và tài liệu cho Cơ quan điều tra Công an thị xã C giải quyết theo thẩm quyền. Căn cứ vào lời khai nhận của T và T1 cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Lê Thị Lan A tại khu phố A, ph-òng B, thị xã C.

Quá trình khám xét khẩn cấp, thu giữ đi-ợc:

- Tiền Ngân hàng Nhà n-ớc Việt Nam 670.000 đồng thu đi-ợc tại ngăn kéo bàn trang điểm phòng ngủ;
- Tiền Ngân hàng Nhà n-ớc Việt Nam 660.000 đồng, thu tại túi quần thô treo ở móc áo phòng ngủ;
- Tiền Ngân hàng Nhà n-ớc Việt Nam 63.800.000 đồng, thu tại túi da nữ màu đen treo ở móc áo phòng ngủ;
- Tiền Ngân hàng Nhà n-ớc Việt Nam 4.500.000 đồng thu tại túi quần phải của Lê Thị Lan A (do Lan A giao nộp);
- 03 gói ma túy đi-ợc bọc bằng giấy lịch treo t-ờng, trong đó thu 02 gói tại nền gạch hoa phòng thờ giáp cửa sổ và 01 gói tại kệ tủ lạnh;
- 02 túi bóng nhỏ bên trong có chứa chất màu đen, kích th-ớc 1 x 1 cm thu tại ngăn mát tủ lạnh, theo Lan A khai đều là nhựa thuốc phiện;
- 01 gói ni lon bên trong có chứa các sợi dạng thực vật khô cắt nhỏ thu tại hộp giấy ở bàn trang điểm phòng ngủ;
- 02 cân tiểu ly;
- 20 mảnh giấy hình vuông kích th-ớc 3 x 3 cm, đi-ợc cắt ra từ các tờ lịch treo t-ờng thu tại mặt bàn trang điểm trong phòng ngủ;
- 03 mảnh giấy nilon hình chữ nhật màu đen
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S7S; 01 điện thoại NOKIA 230 màu đen; 01 điện thoại di động 105 màu đen xanh; 01 thẻ nhớ loại 16GB;
- 17 chiếc xi lanh ch- a qua sử dụng và 02 chiếc xi lanh đã qua sử dụng.

Ngày 22/6/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Thanh Hóa giám định kết luận:

- 01 gói sợi dạng thực vật khô cắt nhỏ thu tại hộp giấy ở bàn trang điểm phòng ngủ của A có tổng trọng lượng là 0,639 gam. Phòng kỹ thuật hình sự từ chối giám định do vượt quá khả năng.

- 03 gói ma túy khám xét thu tại nhà A có tổng trọng lượng là 0,246 gam có hê rô in.

- 02 túi bóng nhỏ màu đen, kích thước mỗi gói 1x1cm thu tại ngăn mát tủ lạnh nhà Lan Anh có tổng trọng lượng là 0,423 gam là thuốc phiện.

Ngày 06/9/2017 Viện khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát giám định kết luận:

Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu sợi thực vật khô cắt nhỏ đã thu tại nhà A.

Tại cơ quan điều tra, Lê Thị Lan A khai nhận:

Do bản thân không có công ăn việc làm ổn định, trước đó A có nghe mấy con nghiện nói ngoài ngã tư đèn đỏ phường H, thị xã C có đối tượng bán ma túy, nên A đã nảy sinh ý định mua ma túy về cắt ra bán cho con nghiện để kiếm lời. Khoảng 16 giờ ngày 20/6/2017 trên đường đi đón con học ở Trường mầm non phường B, thị xã C, A đã ra ngã tư đèn tín hiệu phường H, thị xã C, tại đây A mua của một người đàn ông mà A không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy A cho các con đi ăn tối, rồi về nhà sinh hoạt gia đình. Đến 22 giờ cùng ngày khi đang ngủ cùng gia đình thì A nghe bên ngoài cửa sổ có Nguyễn Mạnh T gọi hỏi mua 02 gói ma túy, giá 400.000 đồng, A đồng ý và cầm 400.000 đồng T đưa rồi lấy 01 gói ma túy đã mua được từ lúc chiều san thành 02 gói và đưa cho T. Bán 02 gói ma túy cho T xong A đóng cửa sổ ngủ tiếp đến khoảng hơn 1 giờ ngày 21/6/2017 Cơ quan điều tra đến khám xét nơi ở, đồ vật và bắt khẩn cấp đối với A.

03 gói ma túy hê rô in có trọng lượng 0,246 gam hê rô in thu tại nhà của A nhưng A và chồng là Phạm Bá T2 không thừa nhận số ma túy trên là của A hay anh T2. Vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với A hay anh T2 đối với số ma túy trên.

Đối với 02 gói thuốc phiện có trọng lượng 0,423 gam, A được một người phụ nữ cùng phòng, A không nhớ rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể cho trong quá trình sinh đẻ tại Bệnh viện phụ sản Thanh Hóa mục đích dùng để giảm đau sau sinh, dùng chưa hết nên A cất tại ngăn mát của tủ lạnh. Bản thân A chưa có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và trọng lượng thuốc phiện A tàng trữ chưa đủ lượng để phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính 1.000.000 đồng.

Đối với 0,639 gam sợi thực vật khô cắt nhỏ, giám định không có chất ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với A.

Số tiền 63.800.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S7S; 01 điện thoại NOKIA 230 màu đen; 01 điện thoại di động NOKIA 105 màu đen xanh không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của A nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho A.

Tại bản cáo trạng số 54/KSĐT-MT ngày 16 tháng 10 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Thị Lan A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát thị xã Bỉm Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thị Lan A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, điều 194 xử phạt Lê Thị Lan A từ 24 đến 30 tháng tù.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên toà bị cáo Lê Thị Lan A đã nhận tội: vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 20/6/2017 bị cáo bán cho Nguyễn Mạnh T 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ng- ời làm chứng và những tài liệu đã đ- ọc thu thập có trong hồ sơ. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lê Thị Lan A đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát truy tố và buộc tội bị cáo là đúng ng- ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ của vụ án:

Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của Lê Thị Lan A là rất nguy hiểm cho xã hội. Heroine là loại ma túy, là chất gây nghiện, nó ảnh h- ưởng trực tiếp đến sức khoẻ, nòi giống, nhân cách, làm suy thoái đạo đức và lối sống của con ng- ời và xã hội. Nhà n- ớc nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy và pháp luật xử lý nghiêm minh đối với loại tội phạm này.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà n- ớc mà còn gây mất trật tự trị an, cũng từ tội phạm này còn kéo theo bao nhiêu tội phạm khác. Nhiều gia đình tài sản đội nón ra đi, vợ chồng con cái xa nhau, anh em hàng xóm mất đoàn kết. Để đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thoả đáng nhằm cải tạo bị cáo, đồng thời làm g- ơng cho những ng- ời khác.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có một tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo đ- ọc quy định tại điểm p, khoản 1, điều 46 Bộ luật hình sự. Hiện tại gia đình bị cáo gặp khó khăn, đông con (04 con), không có công ăn việc làm ổn định, bản thân đang phải nuôi con nhỏ d- ới 36 tháng tuổi, nhân thân không có tiền án, tiền sự và từ tr- ớc đến nay không có gì vi phạm pháp luật.

Vì vậy, khi quyết định hình phạt cân nhắc và xem xét đến tình tiết này để lên cho bị cáo một mức hình phạt t- ơng ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 02 bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy hình vuông đ- ọc cắt ra từ các tờ lịch treo t- ờng kích th- ớc 3x3 cm là tang vật của vụ án, tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 400.000 đ (bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo là tiền do việc phạm tội mà có, tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 17 chiếc xi lanh ch- a qua sử dụng và 02 chiếc xi lanh đã qua sử dụng; 03 mảnh giấy nilon hình chữ nhật màu đen; 20 mảnh giấy hình vuông kích thước 3x3 cm, đã cắt ra từ các tờ lịch treo tường; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 0,241 gam các sợi dạng thực vật khô cắt nhỏ; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 0,231 gam chất bột dạng vụn cục màu trắng ngà và 0,368 gam chất màu nâu đen - đây là những đồ vật thu giữ ở nhà bị cáo, không có giá trị - tịch thu tiêu hủy

02 cân điện tử, 01 thẻ nhớ loại 16Gb và số tiền mặt 5.430.000 đồng thu giữ của bị cáo, không liên quan đến vụ án, nghĩ nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Lê Thị Lan A** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: khoản 1, điều 194; điểm a khoản 1 điều 46; điều 33 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Lê Thị Lan A 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, đã trừ đi thời gian đã tạm giữ trước đó là 09 ngày (từ 21/6/2017 đến ngày 30/6/2017)

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1, điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, d khoản 2, điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,231g (không phải hai ba một gam) chất bột dạng vụn cục màu trắng ngà và 0,368g (không phải ba sáu tám gam) chất màu nâu đen là mẫu vật còn lại sau giám định.

+ 01 (một) phong bì niêm phong số 3955/C54 (TT2) bên trong chứa 0,241g (không phải hai bốn một gam) các sợi thực vật khô cắt nhỏ (mẫu vật còn lại sau giám định).

+ 02 bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng;

+ 02 mảnh giấy hình vuông đã cắt ra từ các tờ lịch treo tường kích thước 3x3 cm;

+ 20 mảnh giấy hình vuông kích thước 3x3 cm, đã cắt ra từ các tờ lịch treo tường;

+ 17 chiếc xi lanh ch- a qua sử dụng và 02 chiếc xi lanh đã qua sử dụng;

+ 03 mảnh giấy nilon hình chữ nhật màu đen.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng tiền Việt Nam.

- Trả lại cho gia đình bị cáo Lê Thị Lan A:

+ 01 cân điện tử màu đen, 01 cân điện tử màu trắng, 01 thẻ nhớ loại 16Gb và số tiền 5.430.000 đồng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra với chi cục thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn ngày 18/10/2017

- Về án phí: căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 phần I danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo Lê Thị Lan A nộp án phí HSST 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

□n xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Bửu Sơn;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS Bửu Sơn;
- L- u hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Hồng Giang